

ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG NƯỚC NGOÀI

A. Hướng dẫn về việc đăng ký mã số giao dịch chứng khoán MSGD (Trading code)

Nhà đầu tư nước ngoài tổ chức

- Giấy đăng ký mã số giao dịch chứng khoán (PL 41.NĐ245/2025/NĐ-CP): 02 bản
- Giấy Ủy quyền của nhà đầu tư nước ngoài cho thành viên lưu ký thực hiện việc đăng ký mã số giao dịch chứng khoán (BM.01.11.QLNV): 02 bản
- Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (certificate for business registration) hoặc tài liệu tương đương xác nhận đã hoàn tất việc đăng ký kinh doanh do cơ quan quản lý có thẩm quyền nước ngoài cấp; giấy phép thành lập chi nhánh của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam (đối với chi nhánh của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam); hoặc Giấy đăng ký thuế của cơ quan thuế nước nơi tổ chức đó thành lập hoặc đăng ký kinh doanh; hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ/tổ chức, hoặc tài liệu tương đương do cơ quan quản lý có thẩm quyền nước ngoài cấp (nếu có) hoặc xác nhận việc đăng ký thành lập: 02 bản dịch công chứng và chứng thực hợp pháp hóa lãnh sự không quá 12 tháng tính đến ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ .
- Giấy ủy quyền của người đại diện trước pháp luật cho Người ký hồ sơ: 02 bản dịch có xác nhận bởi công chứng viên ở nước ngoài hoặc người được luật sư, công chứng viên ở nước ngoài xác nhận là đủ thẩm quyền đại diện cho tổ chức nước ngoài theo quy định pháp luật nước ngoài kèm Bản sao hợp lệ hộ chiếu còn hiệu lực hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người ký hồ sơ.
- Giấy xác nhận con dấu: Bản dịch thuật tiếng Việt, công chứng, hợp pháp hóa lãnh sự (theo luật nước ngoài nếu có): 01 bản
- Các tài liệu khác nếu có: Điều lệ của tổ chức nước ngoài hoặc theo thỏa thuận góp vốn hoặc theo các tài liệu tương đương của tổ chức nước ngoài có đủ thẩm quyền để ký các tài liệu đại diện cho tổ chức nước ngoài; **Trường hợp có xác nhận mẫu dấu thì không cần cung cấp mục này.**
- Trường hợp là công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, cần bổ sung các tài liệu sau:
 - ✓ Hợp đồng lưu ký giữa công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam với ngân hàng lưu ký;

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

- ✓ Giấy phép thành lập và hoạt động công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam.

• **Lưu ý:** Tài liệu nhận diện NĐTNN chi tiết tham khảo theo quy định tại Phụ lục 42 – ND245/2025/NĐ-CP hoặc quy định pháp luật khác thay thế (nếu có)..

❖ **Quy định về đại diện giao dịch:** Nhà đầu tư nước ngoài được lựa chọn một đại diện giao dịch tại Việt Nam đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Không thuộc trường hợp đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc đang bị tòa án cấm hành nghề kinh doanh;

b) Có các chứng chỉ chuyên môn về chứng khoán, bao gồm: chứng chỉ những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán, chứng chỉ pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;

c) Là đại diện giao dịch duy nhất tại Việt Nam của nhà đầu tư nước ngoài và được nhà đầu tư nước ngoài ủy quyền bằng văn bản.

B. Hồ sơ mở tài khoản: Sau khi được cấp mã số giao dịch, khách hàng hoàn thiện các hồ sơ sau để thực hiện mở tài khoản giao dịch chứng khoán tại PSI:

Nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức:

- Phiếu thông báo tài khoản Vốn đầu tư gián tiếp: 01 bản sao được xác nhận bởi NHLK
- Hợp đồng mở tài khoản tại PSI (Mẫu số: BM.01.20.QLNV): 02 bản.
- Phụ lục công bố rủi ro (BM.01.03B.QLNV): 02 bản;
- Các tài liệu nhận diện tương tự hồ sơ cấp mã số giao dịch được quy định tại Quy trình này.

Ngoại trừ các mẫu Giấy đăng ký mã số giao dịch (PL 41.NĐ245/2025/NĐ-CP) văn bản ủy quyền cho thành viên lưu ký (BM 01.11.QLNV), hợp đồng lưu ký và các tài liệu trích dẫn nội dung đăng tải từ trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý có thẩm quyền của nước ngoài, các tài liệu lập bằng tiếng nước ngoài phải được công chứng hoặc chứng thực theo pháp luật nước ngoài. Bản sao các tài liệu lập bằng tiếng Việt do cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức có thẩm quyền tại Việt Nam cấp được công chứng hoặc chứng thực phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam. Thời điểm công chứng hoặc chứng thực không quá một (01) năm, tính tới thời điểm nhà đầu tư nước ngoài nộp hồ sơ cho thành viên lưu ký;

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Ngoại trừ tài liệu bằng tiếng Anh hoặc bản dịch tiếng Anh đã được công chứng hoặc chứng thực theo pháp luật nước ngoài, tài liệu bằng các tiếng nước ngoài khác phải được dịch ra tiếng Việt. Việc dịch ra tiếng Việt được thực hiện bởi thành viên lưu ký hoặc bởi tổ chức dịch thuật hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.